

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 23/02/2023.

V/v: Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Huấn

Các hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thanh Vân;

Ông Nguyễn Xuân Trường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Mai Trường Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 483/2022/TLST-HNGĐ ngày 17/11/2022 về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2023/QĐST-HNGĐ ngày 02/02/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lương Thị L, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn T, xã T Th, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh Trần Văn H, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn Tân H, xã Tân Th, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

(Tại phiên tòa: Chị L có đơn xin xét xử vắng mặt; anh H vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện nguyên đơn chị Lương Thị L trình bày: Chị và anh Trần Văn H xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tình yêu tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hoài Đức, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 10/3/2014. Vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H thường xuyên đi làm ăn xa nên vợ chồng có nhiều khoảng cách, không có tiếng nói chung từ đó mâu thuẫn ngày càng nhiều. Khi xảy ra mâu thuẫn gia đình hai bên cũng đã động viên hòa giải nhưng vẫn không được, do mâu thuẫn không giải quyết được nên vợ chồng đã tự sống ly thân nhau từ năm 2019 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân vợ chồng không còn liên lạc và quan tâm gì đến nhau nữa. Nay chị Liệu xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng kéo dài, không có tiếng nói chung, không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

Về con chung: Vợ chồng chị có 02 con chung là Trần Thị Thùy D, sinh ngày 06/01/2015 và Trần Thị Thùy Tr, sinh ngày 23/4/2019. Khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con chung, chị không yêu cầu anh Trần Văn H pH cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị L khẳng định giữa chị và anh H không có tài sản chung và không có nợ chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trần Văn H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo mở phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp công khai chứng cứ, nhưng anh H đều không có văn bản trình bày cụ thể ý kiến của mình gửi cho Tòa án và đều vắng mặt khi Tòa án triệu tập.

Vụ án đã được Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không được do vắng mặt bị đơn.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng cũng như phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án theo hướng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Lương Thị L, xử cho chị Lương Thị L và anh Trần Văn H được ly hôn; về con chung: Giao cả 02 con chung là Trần Thị Thùy D, sinh ngày 06/01/2015 và Trần Thị Thùy Tr, sinh ngày 23/4/2019 cho chị Lương Thị L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục theo nguyện vọng của con, về cấp dưỡng nuôi con chị L không yêu cầu nên không đặt ra xem xét; về tài sản chung và nợ chung chị L sự xác định không có nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Buộc chị Lương Thị L pH chịu án phí sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận cũng như ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Lương Thị L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, còn anh Trần Văn H được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung là phù hợp.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lương Thị L và anh Trần Văn H xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tình cảm tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hoài Đức, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 10/3/2014 nên quan hệ hôn nhân của anh, chị là hợp pháp.

Tại phiên tòa các đương sự vắng mặt, trong quá trình giải quyết vụ án thì chị L vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh Trần Văn H, còn anh Trần Văn H vắng mặt mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở

ngại khách quan. Xét thấy, trong quá trình chung sống giữa chị L và anh H có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không đồng cảm, chia sẻ được với nhau trong cuộc sống. Hơn nữa, do cả đôi bên đều cố chấp, không nhẫn nhịn, không cố gắng tìm biện pháp để cải thiện quan hệ tình cảm vợ chồng nên mâu thuẫn kéo dài khiến cho tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách. Mặt khác, anh H cũng không có thiện chí để cải thiện quan hệ hôn nhân này, cụ thể trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh H nhưng anh H đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải được; hơn nữa, thời gian vợ chồng sống ly thân với nhau đã lâu, trong thời gian sống ly thân hai bên không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Vì vậy, nếu kéo dài tình trạng hôn nhân như hiện nay cũng không mang lại hạnh phúc cho các đương sự do mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Lương Thị L, xử cho chị Lương Thị L và anh Trần Văn H được ly hôn là hoàn toàn phù hợp.

[2] Về con chung: Chị Lương Thị L và anh Trần Văn H có 02 con chung là Trần Thị Thùy D, sinh ngày 06/01/2015 và Trần Thị Thùy Tr, sinh ngày 23/4/2019. Trong quá trình giải quyết vụ án chị Lương Thị L đề nghị được nuôi cả 02 con chung và không yêu cầu anh H pH cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, trong thời gian vợ chồng sống ly thân thì cả 02 con chung được chị L chăm sóc, nuôi dưỡng, các cháu khỏe mạnh và phát triển bình thường. Hơn nữa, cháu Trang vẫn còn nhỏ, còn cháu Dương hiện nay đã trên 07 tuổi lại có nguyện vọng được sống với mẹ khi bố mẹ không chung sống với nhau. Do đó, để đảm bảo sự ổn định về nơi ăn ở, việc học tập và sinh hoạt cũng như đảm bảo điều kiện nuôi dưỡng và chăm sóc tốt nhất cho các cháu, căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, giao 02 con chung là Trần Thị Thùy D, sinh ngày 06/01/2015 và Trần Thị Thùy Tr, sinh ngày 23/4/2019 cho chị Lương Thị L có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con. Về việc cấp dưỡng nuôi con do chị L không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét, giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị L xác định không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Buộc chị L pH chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 203, Điều 227; Điều 228 và Điều 266 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.;

Xử:

1. Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Lương Thị L, xử cho chị Lương Thị L và anh Trần Văn H được ly hôn.

2. Về con chung: Giao cả 02 con chung là Trần Thị Thùy D, sinh ngày 06/01/2015 và Trần Thị Thùy Tr, sinh ngày 23/4/2019 cho chị Lương Thị L có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con. Anh Trần Văn H không pH cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Buộc chị Lương Thị L pH chịu 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị Lương Thị L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0010883 ngày 17/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Chị Lương Thị L đã nộp đủ án phí.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.”

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lâm Hà;
- THA dân sự huyện Lâm Hà;
- UBND xã Hoài Đức,
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Huấn

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Luân

Trần Thị Hằng

Trần Minh Huân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lâm Hà;
- THA dân sự huyện Lâm Hà;
- UBND TT Nam Ban, huyện Lâm Hà,
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Huấn

